

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 06/9/2022

V/v tranh chấp: “Ly hôn, con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC - TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm

Bà Trần Thị Bích Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 92/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Trần Ngọc A, sinh năm 1998. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

HKTT: Thôn Y, xã YP, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: A Phan Văn T, sinh năm 1994. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Y, xã YP, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/4/2022, bản tự khai, quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Vũ Trần Ngọc A trình bày:

Chị và anh Phan Văn T kết hôn ngày 06/12/2017 có đăng ký kết hôn tại UBND xã YP, huyện Yên Lạc, Vĩnh Phúc. Trước khi cưới được tự do tìm hiểu, kết hôn là hoàn toàn tự nguyện không bị ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chị về sống chung với gia đình anh T tại thôn Y, xã YP. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, đến năm 2019 vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T chơi bời, ghen tuông vô lý, chửi bới, xúc phạm chị và bố mẹ chị, anh T còn đánh đập chị nhiều lần (có sự chứng kiến của bố

mẹ anh T). Chị đã cố gắng bỏ qua và khuyên nhủ anh T nhiều lần để vun vén hạnh phúc gia đình nhưng anh T không thay đổi. Ngày 26/7/2021, giữa chị và anh T xảy ra mâu thuẫn, anh T đánh và đuổi chị ra khỏi nhà dẫn đến ly thân. Từ khi ly thân đến nay, gia đình hai bên và hai vợ chồng cũng không có hòa giải, dàn xếp để giải quyết mâu thuẫn. Đến nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Văn T.

Về con chung: Chị và anh T có hai người con chung là cháu Phan Anh Hải Đ, sinh ngày 31/7/2018 hiện đang ở cùng anh T và ông bà nội và cháu Phan Anh Hải Ph, sinh ngày 28/02/2020 hiện đang ở cùng chị. Ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết để chị tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Ph, anh T nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Đ, không ai phải đóng góp nuôi con. Hiện tại chị đang làm nhân viên kinh doanh có thu nhập ổn định khoảng 8.000.000đồng/1 tháng, nên chị đủ điều kiện nuôi dưỡng chăm sóc cháu mà không cần anh T đóng góp.

Về tài sản chung, tài sản riêng: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về vay nợ, công sức, đất canh tác: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Tòa án đã làm các thủ tục triệu tập hợp lệ nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày.

* Xác minh tại xã YP thể hiện: Chị Vũ Trần Ngọc A và anh Phan Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã YP ngày 06/12/2017 thể hiện tại Sổ đăng ký kết hôn năm 2017, số thứ tự 64.

Sau ngày cưới, chị A về nhà anh T làm dâu và sinh sống cùng gia đình anh T. Quá trình chung sống tại địa phương, giữa hai bên có xảy ra mâu thuẫn gì hay không địa phương không nắm được bởi chưa lần nào anh chị cũng như gia đình yêu cầu địa phương phải tiến hành hòa giải mâu thuẫn. Tuy nhiên, kể từ cuối tháng 7/2021 chị A đã đi khỏi địa phương, không còn sinh sống cùng anh T và gia đình anh T nữa.

Về con chung: Chị Ngọc A và anh T có 02 con chung là Phan Anh Hải Đ, sinh ngày 31/7/2018 và Phan Anh Hải Ph, sinh ngày 28/02/2020. Cháu Đ hiện đang ở với anh T và ông bà nội. Còn cháu Ph theo thông tin địa phương nắm được đang ở với chị A. Việc nuôi dưỡng của anh T và gia đình đối với cháu Đ kể từ thời điểm anh T, chị A không còn sinh sống với nhau nữa theo địa phương là được đảm bảo.

* Quá trình giải quyết, bà Đỗ Thị Du là mẹ đẻ của anh T xác nhận quá trình anh T và chị A chung sống cùng gia đình bà thường xuyên xảy ra chửi bới, xúc phạm nhau do cả hai đều rất nóng tính, cũng có khi xảy ra xô xát, đánh đập nhau. Đến ngày 26/7/2021 anh T có đánh và đuổi chị A nên từ đó chị A không chung sống cùng gia đình bà nữa. Hiện tại anh T và cháu Đ đang ở cùng với gia đình bà,

còn cháu Ph đang ở cùng chị A. Từ khi chị A và anh T sống ly thân, ông bà cũng hỗ trợ anh T nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Đ.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quy định, bị đơn không đến Tòa án để làm việc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Về quan hệ vợ chồng: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Trần Ngọc A, xử cho chị Vũ Trần Ngọc A ly hôn anh Phan Văn T; Về con chung: Chị Vũ Trần Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phan Anh Hải Ph, sinh ngày 28/02/2020, anh Phan Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phan Anh Hải Đ, sinh ngày 31/7/2018. Chị A, anh T không phải đóng góp nuôi con chung; Về án phí: Chị A phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị A có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình, anh T hiện trú tại Thôn Y, xã YP, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với anh Phan Văn T nhưng anh T vẫn không đến Tòa án để làm việc, chị A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử.

[2] *Về nội dung:*

Về quan hệ tình cảm vợ chồng: Chị Vũ Trần Ngọc A và anh Phan Văn T được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã YP, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Theo trình bày của chị A thì quá trình chung sống, đến năm 2019 giữa anh T và chị A phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh T chơi bời, ghen tuông vô lý, chửi bới, xúc phạm chị và bố mẹ chị, anh T còn đánh đập chị, đến ngày 26/7/2021 anh chị đã sống ly thân. Từ khi sống ly thân đến khi Tòa án giải quyết, xét xử, giữa hai bên không có sự quan tâm, hàn gắn tình cảm với nhau nữa. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh T

nhiều lần, nhưng anh T vẫn không hợp tác và không đến Tòa án làm việc, thể hiện anh T không quan tâm đến hôn nhân hiện tại. Do đó, hôn nhân của chị A và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị A, cho chị A ly hôn anh T là phù hợp.

Về con chung: Chị A đang nuôi dưỡng cháu Phan Anh Hải Ph, anh T đang nuôi dưỡng cháu Phan Anh Hải Đ, xét điều kiện của chị A, anh T thấy rằng: Hiện tại chị A và anh T đều có công việc và thu nhập nên cả anh T và chị A đều đủ điều kiện để chăm sóc và nuôi dưỡng con. Cháu Ph còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của người mẹ. Do vậy để đảm bảo sự ổn định và phát triển tốt nhất cho các cháu, tránh sự xáo trộn cần giao cho chị A tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Ph, anh T tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Đ. A T và chị A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau và được quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở là phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị A không yêu cầu Tòa án giải quyết, quá trình giải quyết vụ án anh T vắng mặt nên không có ý kiến, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này mà sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu của đương sự.

[3] Về án phí: Chị A xin ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Vũ Trần Ngọc A được ly hôn anh Phan Văn T.

2. *Về con chung:* Giao cho chị Vũ Trần Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phan Anh Hải Ph, sinh ngày 28/02/2020; anh Phan Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phan Anh Hải Đ, sinh ngày 31/7/2018. A T, chị A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con và được quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Vũ Trần Ngọc A phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0001251 ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc. Chị A đã thực hiện xong án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: Chị Vũ Trần Ngọc A, anh Phan Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã YP;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hưng